TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/KDTM-ST
Ngày: 27-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;

2. Bà Lê Thị Hồng Gấm.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2024/TLST-KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Vạn Đ; địa chỉ: KmB, đường N (1), phường V, quận Hồng B, Thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Phước L, xã H, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; vắng mặt.

- Ông Lê Bá Ch, sinh năm 1985; địa chỉ: Số N Lê Thánh T, phường C, quận Ngô Q, Thành phố Hải Phòng; có mặt.

Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 2706/GUQ-VĐ ngày 16/6/2024).

Bị đơn: Công ty TNHH nhà thép Trí V; địa chỉ: Thửa đất số H, tờ bản đồ số 14, khu phố Đ, phường Tân H, thành phố U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Hoàng Chí Nh; chức vụ: Phó giám đốc nhà máy BD của Công ty TNHH nhà thép Trí V; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 14/12/2024); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 7 năm 2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Bá Ch trình bày:

Ngày 23/3/2021, Công ty TNHH nhà thép Trí V (sau đây gọi tắt là Công ty Trí V) và Công ty TNHH Vạn Đ (sau đây gọi tắt là Công ty Vạn Đ) có ký Hợp đồng số: 2303/2021/HĐKT về việc mua bán bê tông thương phẩm, cung cấp cho công trình tại Khu Công nghiệp Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi ký hợp đồng trên do giá nguyên, vật liệu đầu vào quá cao nên trong quá trình thực hiện hợp đồng hai bên ký các Phụ lục hợp đồng sau:

Phụ lục Hợp đồng số 01-0101-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/01/2022 kèm theo Hợp đồng số 2303/2021/HĐKT; Phụ lục Hợp đồng số 02-0104-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/4/2022, kèm theo Hợp đồng số 2303/2021/HĐKT; Phụ lục Hợp đồng số 03-0105-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/5/2022, kèm theo Hợp đồng số 2303/2021; Phụ lục Hợp đồng số 04-2507-2022/PLHĐ VD-TV ngày 25/7/2022, kèm theo Hợp đồng số 2303/2021/HĐKT; Phụ lục Hợp đồng số 05-0201-2023/PLHĐVĐ-TV ngày 02/01/2023, kèm theo Hợp đồng số 2303/2021/HĐKT.

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2021 đến tháng 6/2023, Công ty Vạn Đ đã nhiều lần xuất bán bê tông thương phẩm và cung cấp dịch vụ cho Công ty Trí V với tổng giá trị theo hoá đơn giá trị gia tăng là 6.809.852.139 đồng. Thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Công ty Trí V đã thanh toán cho Công ty Vạn Đ tổng số tiền là 4.592.822.026 đồng, số tiền còn nợ là 2.217.030.113 đồng.

Ngày 06/6/2023, các bên ký Biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/5/2023 đến ngày 31/5/2023 xác nhận công nợ tính đến ngày 31/5/2023, Công ty TNHH nhà thép Trí V còn nợ Công ty TNHH Vạn Đ số tiền 2.217.030.113 đồng.

Ngày 21/6/2023, Công ty Vạn Đ gửi Văn bản số 0623/CV-VĐ yêu cầu Công ty Trí V thanh toán số tiền nợ gốc là 2.217.030.113 đồng, đến ngày 07/7/2023, Công ty Trí V gửi văn bản yêu cầu bù trừ số tiền 428.282.504 đồng.

Ngày 19/7/2023, Công ty Vạn Đ gửi Công ty Trí V Văn bản số 1907/CV-VĐ đồng ý hỗ trợ số tiền hao hụt là 28.282.504 đồng và yêu cầu Công ty Trí V thanh toán số tiền còn nợ 2.188.747.609 đồng chậm nhất trong tháng 7/2023 nhưng bên bị đơn không thanh toán. Mặc dù các yêu cầu hỗ trợ số tiền hao hụt của Công ty Trí V là vô lý, suy đoán, không phù hợp với nội dung của hợp đồng.

Tuy nhiên, với mong muốn thu hồi công nợ sớm, ngày 10/01/2024, Công ty Vạn Đ đồng ý giảm trừ số tiền nợ 300.000.000 đồng trên tổng số tiền nợ gốc 2.217.030.113 đồng, hai bên lập Biên bản đối chiếu công nợ ghi nhận nợ gốc tính đến ngày 10/01/2024 Công ty Trí V còn nợ số tiền là 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng).

Ngày 19/01/2024, Công ty Trí V phát hành Văn bản số 03/2024/CV-TV/KTO V/v: Kế hoạch thanh toán có nội dung: Xác định "công nợ gốc chúng tôi còn phải thanh toán cho Quý công ty là: 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng)"; đề xuất kế hoạch thanh toán nhưng Công ty Trí V không thực hiện đúng việc thanh toán như đã cam kết. Do Công ty Trí V vi phạm nghĩa vụ thanh toán, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Vạn Đ nên Công ty Vạn Đ khởi kiện. Từ ngày 19/01/2024 đến ngày 06/02/2025 Công ty Trí V chỉ thanh toán được số tiền 954.143.054 đồng. Do đó, số nợ gốc còn lại là 962.887.059 đồng, chênh lệch giảm đi số tiền 39.999 đồng so với số tiền hai bên đã thống nhất trong quá trình giải quyết vụ án.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn không miễn lãi chậm thanh toán và tính lãi đối với bị đơn từ ngày 12/02/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Công ty Vạn Đ yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH nhà thép Trí V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Vạn Đ số tiền đến ngày 27/3/2025 là 1.700.028.933 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu không trăm hai mươi tám nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 962.887.058 đồng; Lãi chậm trả tính từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng, mức lãi suất quá hạn tính theo mức lãi suất cho vay ngắn hạn hiện hành tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Dương. Công ty TNHH Vạn Đ xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt 8% tính trên dư nợ gốc chậm trả là 962.887.059 đồng x 8% = 77.030.965 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Hoàng Chí Nh trình bày:

Bị đơn thống nhất với lời trình bày của người đại diện nguyên đơn ông Lê Bá Ch. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2021 đến tháng 6/2023, Công ty Vạn Đ đã nhiều lần xuất bán bê tông thương phẩm và cung cấp dịch vụ cho Công ty Trí V với tổng giá trị theo hoá đơn giá trị gia tăng là 6.809.852.139 đồng. Thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Công ty Trí V đã thanh toán cho Công ty Vạn Đ tổng số tiền là 4.592.822.026 đồng, số tiền còn nợ là: 2.217.030.113 đồng. Tuy nhiên, ngày 10/01/2024 Công ty TNHH Vạn Đ đã giảm trừ số tiền 300.000.000 đồng trên tổng số tiền nợ gốc, số tiền nợ còn lại 1.917.030.113

đồng. Ngày 19/01/2024, Công ty Trí V ban hành Văn bản số 03/2024/CV-TV/KTO V/v: Kế hoạch thanh toán, xác nhận bị đơn còn nợ nguyên đơn Công ty Vạn Đ số tiền 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng) và đưa ra thời hạn thanh toán số tiền trên nhưng do gặp khó khăn nên thanh toán không đúng theo kế hoạch đã gửi cho bên nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn thanh toán cụ thể: Ngày 05/02/2024 thanh toán 320.478.309 đồng, ngày 06/5/2024 thanh toán 133.664.745 đồng, ngày 13/5/2024 thanh toán 100.000.000 đồng, ngày 05/7/2024 thanh toán 150.000.000 đồng, ngày 06/8/2024 thanh toán 150.000.000 đồng và ngày 06/02/2025 thanh toán 100.000.000 đồng. Bị đơn đã thanh toán được số tiền 954.143.054 đồng. Hiện nay Công ty TNHH Nhà Thép Trí V còn nợ Công ty TNHH Vạn Đ số tiền nợ gốc 962.887.059 đồng. Bị đơn đồng ý thanh toán số tiền còn nợ gốc trên cho nguyên đơn.

Đối với số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu tính ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng, bị đơn không đồng ý vì vào ngày 24/01/2024 Công ty TNHH Vạn Đ có Văn bản số 2401/CV-VĐ, về việc thanh toán công nợ xác định do tình hình khó khăn nên Công ty Vạn Đ đã tạo điều kiện không tính lãi suất theo quy định và ấn định thời hạn thanh toán nợ cho Công ty Vạn Đ số tiền bị đơn còn nợ là 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng). Về phạt vi phạm hợp đồng với mức phạt 8% tính trên dư nợ gốc chậm trả là 962.887.059 đồng x 8% = 77.030.965 đồng (Bảy mươi bảy triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng) thì bị đơn không đồng ý do bị đơn không vi phạm hợp đồng, nguyên đơn có việc gian lận trong cung cấp bê tông nên ngày 10/01/2024, nguyên đơn đã giảm trừ cho bị đơn số tiền 300.000.000 đồng trên dư nợ gốc. Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng với số tiền 77.030.965 đồng, bị đơn thống nhất, không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

Về nội dung vụ án: Công ty TNHH Nhà Thép Trí V đồng ý trả cho Công ty TNHH Vạn Đ số tiền nợ gốc 962.887.059 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn. Đối với số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu tính từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng, mức lãi xuất quá hạn tính theo mức lãi suất cho vay ngắn hạn hiện hành tại Ngân hàng TMCP Sài

Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Dương bị đơn không đồng ý, xét thấy bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nguyên đơn đã tạo điều kiện cho bị đơn trả nợ gốc, không tính lãi nhưng bị đơn thực hiện không đúng nên việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi chậm thanh toán từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là có căn cứ, được hai bên thỏa thuận trong hợp đồng. Đối với yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng mức phạt 8% trên số dư nợ gốc chậm trả với số tiền là 77.030.965 đồng, tại phiên tòa nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 77.030.965 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 24, 50, 55, 306 của Luật Thương mại; các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ xét xử đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ từ việc mua bán hàng hóa, bị đơn có trụ sở tại phường H, thành phố U, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Về nội dung vụ án:

[2] Công ty TNHH Vạn Đ yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH nhà thép Trí V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Vạn Đ số tiền tính đến ngày 27/3/2025 là 1.700.028.933 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu không trăm hai mươi tám nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 962.887.059 đồng; lãi chậm thanh toán tính từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng. Bị đơn Công ty Trí V đồng ý thanh toán nợ gốc 962.887.059 đồng; không đồng ý thanh toán lãi chậm thanh toán theo yêu cầu của Công ty Vạn Đức, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Ngày 23/3/2021, Công ty TNHH nhà thép Trí V và Công ty TNHH Vạn Đ có ký Hợp đồng số: 2303/2021/HĐKT về việc mua bán bê tông thương phẩm, cung cấp cho công trình tại Khu Công nghiệp Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

theo yêu cầu của Công ty TNHH nhà thép Trí V. Quá trình thực hiện hợp đồng hai bên đã ký kết thêm các Phụ lục hợp đồng số 01-0101-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/01/2022, số 02-0104-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/4/2022, số 03-0105-2022/PLHĐ VD-TV ngày 01/5/2022, số 04-2507-2022/PLHĐ VD-TV ngày 25/7/2022 và số 05-0201-2023/PLHĐVĐ-TV ngày 02/01/2023. Từ ngày 01/11/2021 đến tháng 6/2023, Công ty Vạn Đ đã nhiều lần xuất bán bê tông thương phẩm và cung cấp dịch vụ cho Công ty Trí V với tổng giá trị theo hoá đơn giá trị gia tăng là 6.809.852.139 đồng. Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận Công ty Trí V đã thanh toán cho Công ty Vạn Đ số tiền 5.846.965.080 đồng (trong đó có 300.000.000 đồng nguyên đơn giảm trừ cho bị đơn trên nợ gốc vào ngày 10/01/2024), hiện nay Công ty Trí V còn nợ số tiền 962.887.059 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn không trăm năm mươi chín đồng). Bị đơn thống nhất nợ, xác nhận hiện nay còn nợ Công ty Vạn Đ số tiền 962.887.059 đồng là tình tiết không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Đối với lãi chậm thanh toán nguyên đơn Công ty Vạn Đ yêu cầu bị đơn Công ty Trí V trả lãi từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại mục 5.2 Điều V của Hợp đồng kinh tế số 2303/2021/HĐKT ngày 23/3/2021 hai bên thỏa thuận nội dung "*Vào ngày 30 hàng tháng (hoặc ngày 31 nếu có) hai bên tiến hành chốt khối lượng, bên B xuất hóa đơn giá trị gia tăng do bên B phát hành cho bên A, bên A sẽ thanh toán 100% giá trị khối lượng bê tông thực tế đã đổ trong vòng từ 25 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nếu quá thời hạn trên mà bên A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ cho bên B thì phải chịu lãi suất quá hạn theo lãi suất cho vay của Ngân hàng TMCP tại thời điểm trên trên toàn bộ số tiền chưa thanh toán cho các hóa đơn chưa thanh toán kể từ ngày xuất hóa đơn và không được vượt quá 10 ngày chậm trễ. Lãi suất quá hạn vẫn được áp dụng cho đến khi bên A thanh toán dứt điểm số tiền còn nợ cho bên B*". Đối với vụ án thì hai bên đã đối chiếu công nợ, bên nguyên đơn đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bị đơn nhưng bị đơn không hiện việc thanh toán theo thỏa thuận mà hai bên đã ký. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn cung cấp chứng cứ là Văn bản số 03/2024/CV-TV/KTO V/v: Kế hoạch thanh toán ngày 17/01/2024 của Công ty TNHH nhà thép Trí V gửi Công ty Vạn Đ, xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 1.917.030.113 đồng, đề ra kế hoạch thanh toán số nợ trên. Ngày 24/01/2024 Công ty TNHH Vạn Đ có Văn bản số 2401/CV-VĐ V/v: thanh toán công nợ gửi Công ty Trí V trong đó có nội dung "*Tính đến thời điểm hiện tại phần công nợ quá hạn theo hợp đồng của quý khách hàng kéo dài, nhưng do khó khăn phía Công ty chúng tôi cũng đã tạo điều kiện không tính lãi suất theo quy định*" và ấn

định thời gian Công ty Trí V phải thanh toán số tiền nợ gốc 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng) cho Công ty Vạn Đ theo như kế hoạch của Công ty Trí V đưa ra. Tuy nhiên, Công ty Trí V vẫn không thực hiện đúng việc thanh toán hết nợ gốc 1.917.030.113 đồng cho Công ty Vạn Đ như đã cam kết. Do vậy, nguyên đơn yêu cầu tính lãi chậm trả từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 trên dư nợ gốc chậm thanh toán theo mức lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, theo kết quả xác minh của Tòa án, mức lãi suất quá hạn cho vay ngắn hạn đối với khách hàng doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Dương là 13,8%/năm đến 15,3%/năm. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi chậm trả là 13,42%/năm là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất 13,42%/năm, buộc bị đơn Công ty Trí V thanh toán cho Công ty Vạn Đ số tiền lãi 737.141.874 đồng tính từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 trên dư nợ gốc chậm thanh toán.

[2.3] Tại phiên tòa bị đơn cho rằng việc bị đơn chậm thanh toán là do nguyên đơn vi phạm hợp đồng, gian lận trong việc cung cấp bê tông, bên bị đơn có văn bản yêu cầu giảm trừ tiền nhưng nguyên đơn không đồng ý nên dẫn đến việc chậm thanh toán nợ. Thấy rằng: Theo hợp đồng thì hai bên có thỏa thuận về khối lượng bê tông hao hụt, bị đơn chỉ trình bày không cung cấp được chứng cứ việc hao hụt, gian lận bê tông vượt quá quy định của hợp đồng mà hai bên thỏa thuận. Mặt khác, bị đơn thừa nhận ngày 10/01/2024 bên nguyên đơn đã giảm trừ cho bị đơn số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và sau đó đến ngày 17/01/2024 bị đơn đã gửi văn bản xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 1.917.030.113 đồng (Một tỷ chín trăm mười bảy triệu không trăm ba mươi nghìn một trăm mười ba đồng), tự mình đưa ra kế hoạch thanh toán và nguyên đơn đồng ý kế hoạch trả nợ của bị đơn, không tính lãi nhưng bị đơn không thực hiện nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tính lãi chậm thanh toán từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 trên dư nợ gốc chậm thanh toán là có căn cứ, phù hợp. Lời trình bày của bị đơn không có căn cứ chấp nhận.

[2.4] Đối với yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng, tại phiên tòa nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng 77.030.965 đồng, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn Công ty TNHH Vạn Đ yêu cầu bị đơn Công ty nhà thép Trí V có trách nhiệm thanh toán nợ gốc 962.887.059 đồng; lãi chậm trả tính từ ngày 12/02/2022 đến ngày 27/3/2025 là 737.141.874 đồng là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa bị đơn cho rằng nguyên đơn có gian lận trong việc cung cấp bê tông, giao hàng không đảm bảo chất lượng bên bị đơn đã gửi văn bản cho bên nguyên đơn nhưng không cung cấp được chứng cứ và đối với vụ án bị đơn không có yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, trường hợp các bên có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 24, Điều 50, Điều 55, Điều 306 của Luật Thương mại;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Vạn Đ với bị đơn Công ty TNHH nhà thép Trí V đối với số tiền 77.030.965 đồng (Bảy mươi bảy triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Vạn Đ đối với bị đơn Công ty TNHH nhà thép Trí V về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc Công ty TNHH nhà thép Trí V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Vạn Đ số tiền 1.700.028.933 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu không trăm

hai mươi tám nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 962.887.059 đồng và lãi chậm thanh toán là 737.141.874 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH nhà thép Trí V phải chịu 63.000.868 đồng (Sáu mươi ba triệu tám trăm sáu mươi tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty TNHH Vạn Đ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được nhận lại số tiền 35.834.000 đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí đã đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004719 ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh